**PHÂN TÍCH MẠCH CẢM XÚC TRONG MỘT TÁC PHẨM THƠ**

**NGỮ VĂN 12 – LỚP VĂN THẦY NHẬT**

**Khái niệm**

Mạch cảm xúc của bài thơ là sự sắp xếp, tổ chức, tiếp nối, vận động của cảm xúc trong bài thơ. Đây là yếu tố quan trọng tạo nên sức hấp dẫn và tác động của bài thơ đối với người đọc.

**Cách xác định mạch cảm xúc trong bài:**

Chỉ ra diễn tiến cảm xúc trong văn bản, cảm xúc thay đổi thế nào qua các câu thơ, khổ thơ hoặc theo không gian, thời gian, tình huống, hoàn cảnh trong tác phẩm.

**3. Dàn ý chung**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mở đoạn/ Mở bài** | - Dẫn dắt vào vấn đề.  - Nêu vấn đề nghị luận: mạch cảm xúc của bài thơ |
| **Thân đoạn/ Thân bài** | **Phân tích mạch cảm xúc của bài thơ:**  + Xác định mạch cảm xúc của bài thơ là cảm xúc của nhân vật trữ tình trước hình ảnh, đối tượng, hoàn cảnh nào?  + Chỉ ra mạch vận động của cảm xúc theo trình tự: ban đầu – phát triển – khép lại (nên nương theo trình tự các khổ thơ, chú ý các động từ mô tả hành động và tính từ diễn tả cảm xúc, tâm trạng).  **- Đánh giá:**  + Mạch cảm xúc góp phần thể hiện tinh tế thế giới nội tâm của nhân vật trữ tình.  + Mạch cảm xúc góp phần thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  + Mạch cảm xúc thể hiện tài năng nghệ thuật của nhà thơ. |
| **Kết đoạn/ Kết bài** | - Khẳng định sự độc đáo của mạch cảm xúc góp phần thể hiện giá trị của bài thơ.  - Nêu cảm nhận/ đánh giá chung. |

**THỰC HÀNH : Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) phân tích mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ sau:**

*(1)Em ơi! Buồn làm chi*

*Anh đưa em về sông Đuống*

*Ngày xưa cát trắng phẳng lì*

*(2)Sông Đuống trôi đi*

*Một dòng lấp lánh*

*Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì*

*Xanh xanh bãi mía bờ dâu*

*Ngô khoai biêng biếc*

*Đứng bên này sông sao nhớ tiếc*

*Sao xót xa như rụng bàn tay*

*(3)Bên kia sông Đuống*

*Quê hương ta lúa nếp thơm nồng*

*Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong*

*Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp*

*(4)Quê hương ta từ ngày khủng khiếp*

*Giặc kéo lên ngùn ngụt lửa hung tàn*

*Ruộng ta khô*

*Nhà ta cháy*

*Chó ngộ một đàn*

*Lưỡi dài lê sắc máu […]*

(Trích *“Bên kia sông Đuống*”, Hoàng Cầm; *“Thơ Hoàng Cầm*”, NXB, Hội nhà văn, 2011)

\* ***Chú thích:***

**Nhà thơ Hoàng Cầm (1922-2010)**, tên thật là Bùi Tằng Việt, quê gốc làng Lạc Thổ, thị trấn Hồ, Thuận Thành, Bắc Ninh, là một tên tuổi lớn trên văn đàn Việt Nam hiện đại thế kỷ XX, được mệnh danh là nhà thơ của vùng đất Kinh Bắc (Bắc Ninh). Thơ ông hấp dẫn các thế hệ bạn đọc khác nhau, vì ngoài những tìm tòi cách tân về nghệ thuật, ông vẫn giữ cho riêng mình một vốn ngôn ngữ và hình ảnh đặc trưng Kinh Bắc, độc đáo, tài hoa.

**Bài thơ “Bên kia sông Đuống” ra đời vào tháng 4/1948** và được đăng lần đầu tiên trên báo “Cứu quốc”. Sông Đuống chia tỉnh Bắc Ninh ra làm 2 phần, Nam (hữu ngạn), Bắc (tả ngạn). Quê hương của Hoàng Cầm ở bên này hữu ngạn sông Đuống. Khi giặc Pháp chiếm đóng vùng đất này thì Hoàng Cầm đang công tác văn nghệ ở Việt Bắc. Hay tin giặc tàn phá quê hương mình, ông xúc động viết một mạch từ 12 giờ đêm đến gần sáng bài thơ nói trên với tâm trạng “căm giận và thương cảm sâu sắc”.

**Mở bài.**

Y Phương - nhà thơ của miền non nước Cao Bằng đã từng tâm niệm: *“Thơ cũng giống như tình yêu. Không có sự run rẩy thì không có thơ”*. Quả thực, thơ ca thực sự là kết tinh, là ngọc đọng, là hạt minh châu trong biển hạt trai, là tinh hoa trong vườn phương thảo. Quá trình sáng tạo của nhà thơ là sự kết tinh của “hồn thơ”, sự hòa quyện giữa cảm xúc mãnh liệt và tư tưởng nhân văn cao đẹp cất lên từ hiện thực cuộc đời. Vậy nên, đọc những vần thơ trong “Bên kia sông Đuống” của Hoàng Cầm, người đọc không khỏi xúc động bởi mạch cảm xúc chân thành, mãnh liệt về quê hương, đất nước của nhân vật trữ tình:

*Em ơi! Buồn làm chi*

*(…)*

*Lưỡi dài lê sắc máu […]*

**2. Thân bài**

***a. Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận:***

***b. Phân tích mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình:***

*\* Khái quát mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình trong đoạn thơ:* Tâm trạng nhớ thương, đau xót khi nghe tin quê hương bị giặc tàn phá; niềm tự hào trước những giá trị truyền thống của quê hương và sự căm phẫn trước sự giày xéo của kẻ thù xâm lược.

*\* Biểu hiện:*

- Hồi tưởng, nhớ thương về quá khứ bình yên, tươi đẹp của quê hương Kinh Bắc:

+ Dòng sông Đuống trong trẻo, êm đềm, duyên dáng*: một dòng lấp lánh, nằm nghiêng nghiêng…* Dáng nằm nghiêng nghiêng của con sông Đuống là một phát hiện, một sáng tạo độc đáo của Hoàng Cầm. Cảm xúc mãnh liệt cùng với trí tưởng tượng phong phú đã giúp nhà thơ tạo nên hình ảnh một dòng sông đầy ấn tượng, xáo trộn cả không gian, thời gian.

+ Sông Đuống đẹp một cách bình dị với những bờ "cát trắng phẳng lì" trải dài, đầy phù sa. Các từ láy "lấp lánh", "xanh xanh", "biêng biếc" đã thể hiện một vẻ đẹp êm đềm, thanh bình của vùng đất Kinh Bắc. Nơi ấy có những bãi mía, bờ dâu, những bãi ngô, bãi khoai ngút ngàn. Đó là những đặc trưng nổi bật của làng quê Việt Nam. Chỉ bằng vài nét gợi tả nhưng Hoàng Cầm đã giúp chúng ta nhận thấy cuộc sống của nhân dân ở đây khá no ấm.

* Xót xa, đau đớn trước thực tại quê hương khi bị giặc chiếm đóng:

+ Cảm giác bàng hoàng, thương xót: *sao nhớ tiếc, sao xót xa*…

+ Nỗi đau đớn tột cùng: *như rụng bàn tay*… Câu thơ “*Sao xót xa như rụng bàn tay*” làm cho người đọc như có thể cảm giác được nỗi đau xót vô hạn của nhà thơ. Hoàng Cầm đã mượn nỗi đau về thể xác để diễn tả nỗi đau về tinh thần. Phải yêu quê hương như máu thịt thì nhà thơ mới có được tình cảm mãnh liệt đến thế.

- Tự hào về những giá trị văn hóa truyền thống của quê hương: *lúa nếp thơm nồng, tranh Đông Hồ, màu dân tộc…* Sự am hiểu và tình yêu tha thiết cái đẹp, cái tinh túy của văn hóa dân gian truyền thống đã giúp Hoàng Cầm chỉ bằng một vài nét mà đã nói rất đúng đặc sắc của những bức tranh làng Hồ.

- Niềm căm phẫn khi quê hương bị tàn phá: Vẻ đẹp của quê hương rực sáng lên rồi bị chìm ngập trong khói lửa của chiến tranh. Nhà thơ đã miêu tả thật xúc động những cảnh tan tác, chia lìa của quê hương khi quân giặc tới. Hiện thực quê hương được thể hiện qua những từ ngữ, hình ảnh gợi hình, gợi cảm; các biện pháp tu từ (liệt kê, điệp, đối): *khủng khiếp, ngùn ngụt lửa hung tàn, ruộng khô, nhà cháy…*

*\* Đánh giá*

* Nghê ̣thuât: thể thơ tự do, sử dụng từ ngữ, hình ảnh, chất liệu văn hóa Kinh Bắc; các biện pháp tu từ: so sánh, điệp, liệt kê…
* Thể hiện tình yêu với quê hương đất nước; tạo nên vẻ đẹp riêng của thơ Hoàng Cầm…

**3. Kết bài**

Thơ ca chân chính phải chăng là sự hòa trộn của tâm hồn và ngôn ngữ? Những vần thơ ngọt ngào làm rung động trái tim của con người, những vần thơ nồng ấm yêu thương sẽ vượt qua quy luật băng hoại của thời gian để mãi trường tồn nếu như người nghệ sĩ biết cất lên tiếng nói từ sâu thẳm trái tim mình. “*Bên kia sông Đuống*” với mạch cảm xúc da diết, chân thành dành cho quê hương, đất nước chính là một bài thơ như thế.